

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 60/2017/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1976, Nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình;

Bị đơn: Chị Bùi Thị Q, sinh năm 1996, Nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Bùi Thị Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a, Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Văn T và chị Bùi Thị Q có 01 con chung là cháu Nguyễn Thảo C sinh ngày 09/5/2016. Sau khi ly hôn chị Bùi Thị Q được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Thảo C. Anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 (một triệu) đồng kể từ tháng 8/2017 cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì anh Nguyễn Văn T còn phải trả số tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định của Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình.

b, Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Bùi Thị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c, Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn T phải nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn và 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ (tổng cộng là 300.000 đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh T đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số AA/2016/0001082 ngày 28 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Anh T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS thành phố Tam Điệp;
- Dương sự;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- UBND phường Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đinh Huy Lưỡng